

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 01/02/2024

V/v: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH THANH HOÁ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Thanh Hải

2. Ông Lò Văn Trục

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hải Vân -Thư ký Toà án nhân dân Huyện B, tỉnh Thanh Hoá.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện B tham gia phiên tòa:**

Bà: Trương Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện B, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 125/2023/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023 về: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2023/QĐST- HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Th, sinh năm: 1981

Địa chỉ: Thôn C, xã Á, Huyện B, tỉnh Thanh Hóa;

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Bị đơn:** Anh Hà Văn Th1, sinh năm: 1978

Trú tại: Thôn C, xã Á, Huyện B, tỉnh Thanh Hóa

Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 10/11/2023, bản tự khai và đơn xin xét xử vắng mặt, nguyên đơn chị Th trình bày: Chị và anh Th1 tự do tìm hiểu trong khoảng 01 năm, tự nguyện kết hôn, gia đình 2 bên tổ chức cưới theo tập quán, đăng ký kết hôn tại UBND xã Á ngày 08/11/1999. Hôn nhân hạnh phúc được thời gian ngắn, quá trình chung sống anh Th1 bắt đầu sinh ra nghiện rượu, chơi bời, say xỉn, không chịu khó làm ăn, thường xuyên tụ tập với các thành phần nghiện rượu và nghiện

ma túy tại địa phương, nhiều lần chị khuyên nhủ thì có hành vi bạo lực gia đình, lừa để đánh vợ con. Chị đã nhận nhin vì các con tuy nhiên anh Th1 không thay đổi, từ năm 2013 chị đi làm công ty, lâu về thăm nhà cũng chỉ để hỏi thăm con cái và xem anh Th1 có thay đổi không nhưng anh không thay đổi mà còn nặng hơn. Tết nhất về thăm nhà mà anh Th1 uống rượu quậy phá đuổi vợ con đi, mẹ con có nhà nhưng không dám về. Hiện nay chị không còn tình cảm với anh Th1, vợ chồng chỉ còn ràng buộc trên giấy tờ, chị cũng đã nói với anh Th1 về việc yêu cầu ly hôn nhưng anh không hợp tác, không ký đơn. Nay xét thấy hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, Vì vậy chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân Huyện B giải quyết cho chị được ly hôn anh Th1.

- Về con chung: Có 02 con chung Hà Thị Y, sinh ngày 19/5/1999, Hà Thị H, sinh ngày 02/10/2003. Hiện cả hai cháu đã thành niên nên các cháu ở với ai tùy các cháu, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về tài sản và công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo thụ lý và triệu tập hợp lệ anh Th1 đến tòa để làm bản tự khai nhưng anh Th1 vắng mặt nên không có lời khai của anh Th1 trong hồ sơ vụ án. Chị Th đề nghị không tiến hành hoà giải nên Toà án không tiến hành hoà giải. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 4 điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS). Tòa án cũng đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho các bên đương sự nhưng anh Th1 không có mặt nên Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh Th1. Anh Th1 cũng đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, chị Th đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Chủ tọa phiên tòa công bố đơn xin xét xử vắng mặt của nguyên đơn, biên bản làm việc và toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và căn cứ điều 227, điều 228, điều 238 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Th và anh Th1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện B phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của Nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không tuân thủ theo pháp luật, mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147, các Điều 227, 228, 238, 273 BLTTDS; Điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phạm Thị Th, xử cho chị Phạm Thị Th được ly hôn anh Hà Văn Th1.

Về con chung: Chị Th và anh Th1 có 02 con chung Hà Thị Y, sinh ngày 19/5/1999, Hà Thị H, sinh ngày 02/10/2003 hiện đều đã thành niên nên đề nghị HĐXX miễn xét.

Về tài sản, công nợ: Chị Th không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Chị Th là người dân tộc thiểu số (Dân tộc Mường) sống tại vùng có kinh tế xã thuộc hội đặc biệt khó khăn, chị đã có đơn xin miễn tiền án phí. Vì vậy đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Th và anh Th1 đều có hộ khẩu ở Huyện B, tỉnh Thanh Hóa. Vì vậy thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc TAND Huyện B được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do, đã được tổng đạt hợp lệ. Vì vậy, tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án về ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về hôn nhân: Chị Th và anh Th1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ái Thượng, Huyện B, tỉnh Thanh Hóa nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do anh Th1 nghiện rượu, say xỉn, không chịu khó làm ăn, nhiều lần chị khuyên nhủ thì có hành vi bạo lực gia đình, từ năm 2013 chị Th đi làm công ty, lâu về thăm nhà cũng chỉ để hỏi thăm con và xem anh Th1 có thay đổi không nhưng anh không thay đổi mà còn nặng hơn. Hiện nay chị Th1 không còn tình cảm vợ chồng với anh Th1. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng phát sinh ngày một trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56-Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xử cho chị Th được ly hôn anh Th1.

4] Về con chung: Chị Th và anh Th1 có 02 con chung Hà Thị Y, sinh ngày 19/5/1999, Hà Thị H, sinh ngày 02/10/2003 hiện đều đã thành niên nên miễn xét.

[5] Về tài sản, công nợ chung: Chị Th không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[6] Về án phí: Chị Th là người dân tộc thiểu số (Dân tộc Mường) sống tại vùng có kinh tế xã thuộc hội đặc biệt khó khăn, chị đã có đơn xin miễn tiền án phí. Vì vậy miễn nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Th.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228, 238, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Th được ly hôn anh Hà Văn Th1.

Về con chung: Chị Th và anh Th1 có 02 con chung Hà Thị Y, sinh ngày 19/5/1999, Hà Thị H, sinh ngày 02/10/2003 hiện đều đã thành niên, ở với ai tùy các cháu.

Về tài sản, công nợ chung: Chị Th không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Chị Th là người dân tộc thiểu số (Dân tộc Mường) sống tại vùng có kinh tế xã thuộc hội đặc biệt khó khăn miễn được miễn án phí.ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Huyện B;
- Các đương sự;
- UBND xã Á;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS Huyện B;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã Ký

Vũ Văn Nga

